

Số: 04/2021/QĐST-HNGĐ

Tuần G, ngày 21 tháng 12 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T G, TỈNH Đ B**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 12 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021 Về việc: “*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nùng Thị T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản Xuân T, xã Mường M, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

- Anh Quảng Văn O, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bản Xuân T, xã Mường M, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 12 năm 2021, người yêu cầu gồm chị Nùng Thị Th và anh Quảng Văn O đã thỏa thuận được như sau.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ngày 06/9/2003 chị Nùng Thị Th và anh Quảng Văn O lấy nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường M, huyện Tuần G, hôn nhân của anh chị là tự nguyện không bị ai ép buộc. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách hai người không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, cuộc sống chung thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay, từ đó đến nay không ai quan tâm tới ai nữa. Anh, chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Th và anh O thống nhất là thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

2. Về con chung: Anh, chị có 02 người con chung là cháu Quàng Thị Thu Tr, sinh ngày 09/9/2004 và cháu Quàng Thị Kim Ch, sinh ngày 15/5/2009. Về con chung, khi ly hôn anh chị thỏa thuận thống nhất giao cho chị Thiết trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 2 cháu đến khi thành niên. Về cấp dưỡng, chị Th và anh O thống nhất, anh O phải cấp dưỡng nuôi cháu Quàng Thị Kim Ch mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2021 cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên, đề nghị Tòa án công nhận thỏa thuận cho anh, chị.

3. Về quan hệ tài sản và công nợ: Chị Nùng Thị Th và anh Quàng Văn O đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Nùng Thị Th và anh Quàng Văn O thuộc đối tượng được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm, đều đề nghị Tòa án miễn lệ phí cho anh chị.

Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Nùng Thị Th và anh Quàng Văn O là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nùng Thị Th và anh Quàng Văn O thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao cháu Quàng Thị Thu Tr, sinh ngày 09/9/2004 và cháu Quàng Thị Kim C, sinh ngày 15/5/2009 cho chị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Anh O phải cấp dưỡng nuôi cháu Quàng Thị Kim Ch mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2021 cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên.

1.3. Về quan hệ tài sản và nợ chung: Chị Nùng Thị Th và anh Quàng Văn O đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về lệ phí: Chị Nùng Thị Th và anh Quàng Văn O được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (Ngày 21/12/2021) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- VKSND huyện Tuần G;
- Chi cục THADS huyện Tuần G;
- TAND tỉnh Điện B;
- Đương sự;
- UBND xã Mường M;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình H

